

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH PHÚ YÊN

Bản án số: 57/2021/HS-PT

Ngày: 14/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Việt Hùng;

Các thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đông - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 61/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Thị H do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 37/2021/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Đỗ Thị H**, sinh ngày 15/10/1999 tại Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố Đ, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ng, sinh năm 1978 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam ngày 19/12/2020. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị H: Luật sư Vũ Xuân Hải, Văn phòng luật sư Huy H, đoàn luật sư tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Cao Văn D nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 04/5/2020, Cao Văn D, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Thế L ngồi chơi tại nhà của D; lúc này, L hỏi Kh “có biết chỗ nào đi chơi nghe nhạc xúu không”, nghe vậy Kh hỏi D “có chỗ nào đi chơi không, mình đi chơi xúu”; D nghĩ đi chơi là sử dụng ma túy nên D hỏi Đỗ Thị H “có biết chỗ nào bán ma túy không”, H nói không biết, D hỏi “biết ở T chỗ nào có phòng bay không”, H gọi cho người tên Lan Anh (không rõ lai lịch) nhờ đặt dùm phòng ở nhà nghỉ H thuộc Phường 9, thành

phố T. D rủ H đi T sử dụng ma túy, H đồng ý. Để có ma túy sử dụng, D gọi cho Phan Minh H hỏi mua 02 viên thuốc lắc và 01 chum khay giá 2.800.000 đồng. Sau đó, D rủ Kh và L xuống T sử dụng ma túy; H gọi cho Văn Thị Kim Ch rủ đi chơi. Cả nhóm gồm D, Kh, L, H, Ch đi xe ô tô 7 chỗ do thanh niên không rõ lai lịch điều khiển chở xuống T.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, D, Kh, L, H, Ch đến nhà nghỉ Huy H, Phường 9, thành phố T thuê phòng. Lúc này, H tới giao ma túy, D hỏi tiền thì L lấy tiền đưa D để trả tiền ma túy. Sau đó, D chuẩn bị ma túy để D, H, Ch, L, Kh cùng nhau sử dụng; sử dụng ma túy xong, L và Ch qua phòng bên cạnh ngủ, còn lại D, H, Kh.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 05/5/2020, Công an thành phố T kiểm tra phòng số 07 nhà nghỉ H có D, Kh và H. Qua kiểm tra phát hiện có 01 bì ni lông trong suốt một đầu vuốt kín bên trong có chứa bột màu xanh, một ít chất bột màu trắng, 01 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây và 01 viên nén hình tam giác màu tím. Ngoài ra, còn thu giữ một số dụng cụ liên quan đến việc sử dụng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 96/GĐ-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên kết luận: Chất bột màu xanh trong bì nylon là ma túy, có MDMA và Ketamin, tổng khối lượng 0,023gam. Tinh thể màu trắng là ma túy, loại Ketamin, có khối lượng 0,059 gam. Viên nén hình tam giác màu xanh lá cây là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,341 gam. Viên nén hình tam giác màu tím là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,390 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2021/HS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Thị H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19/12/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Cao Văn D, phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/6/2021, bị cáo Đỗ Thị H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, Bị cáo Đỗ Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H– Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Thị H trình bày: Thống nhất về tội danh cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Bị cáo là người giúp sức có vai trò không đáng kể bị cáo chỉ giúp bị cáo D hỏi thuê phòng, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn

được chính quyền địa phương xác nhận, phạm tội lần đầu. Bị cáo đủ điều kiện được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thị H tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo Cao Văn Đ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm phạm tội, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 04/5/2020 tại nhà nghỉ H thuộc khu phố N, Phường 9, thành phố T, Cao Văn D có hành vi cung cấp chất ma túy, chuẩn bị địa điểm, rủ Đỗ Thị H, Nguyễn Văn Kh và Nguyễn Thế L để sử dụng ma túy; Đỗ Thị H là người giúp sức cho Cao Văn D chuẩn bị địa điểm để cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Đỗ Thị H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Thị H nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và việc tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây nên những hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, nhân phẩm con người và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác nên cần xử phạt nghiêm khắc. Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H, Hội đồng xét xử thấy: Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 03 năm tù là đã cân nhắc trong quyết định hình phạt. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên - Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[3] Bị cáo Đỗ Thị H kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị H– Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”;

Áp dụng Điểm b, Khoản 2 Điều 255; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Thị H 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 19/12/2020.

Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đỗ Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thành phố T (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an thành phố T (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng

